

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH ĐẮK LẮK**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 306/2019/HS-PT

Ngày 23 - 10 - 2019.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Y Phi Kbuôr.

*Các Thẩm phán:*

1. Nguyễn Văn Chung.

2. Bà Nguyễn Thị Hằng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 306/2019/TLPT-HS ngày 18/9/2019 đối với các bị cáo Nguyễn Như Q và Phạm Thị M về tội “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 206/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

1. **NGUYỄN NHƯ Q**, sinh ngày 12/7/1976, tại tỉnh Quảng Nam;

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như K (đã chết) và bà Võ Thị S1; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Ngọc C và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án; tiền sự: Không.

**Nhân thân:** Tại Bản án số 28/2013/HSST ngày 24/01/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 21/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

2. **PHẠM THỊ M** (Tên gọi khác: Phạm Thị C1, bà G), sinh ngày 01/4/1960, tại tỉnh Thừa Thiên Huế;

Nơi cư trú: Thôn H1, xã K1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu C2 và bà Phan Thị L (đều đã chết); Bị cáo có chồng là Hoàng Văn T1 (có 03 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1988); Tiền án; tiền sự: Không.

**Nhân thân:** Tại bản án số 167/2015/HSST ngày 02/6/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 21/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

*Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn T, Vũ Thị Thúy Thu H2, Lương Thanh T2, Nguyễn Thị Tuyết N, Nguyễn Hồng S không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.*

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1979 - Vắng mặt;  
Địa chỉ: Thôn A1, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.
2. Nguyễn Thị M1, sinh năm 1988 - Vắng mặt;  
Địa chỉ: Thôn A2, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.
3. Trần Thị Kim T3, sinh năm 1982 - Vắng mặt;  
Địa chỉ: Thôn A1, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.
4. Trịnh Thị T4, sinh năm 1975 - Vắng mặt;  
Địa chỉ: Buôn E, thị trấn B1, huyện R, Đắk Lắk.
5. Nguyễn Thị Bích V1, sinh năm 1978 - Vắng mặt;  
Địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn B1, huyện R, tỉnh Đắk Lắk.

*- Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Hữu C3, sinh năm 1992 - Vắng mặt;  
Địa chỉ: Thôn A1, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.
2. Anh Nguyễn Xuân H3, sinh năm 1989 - Vắng mặt;  
Địa chỉ: Thôn A3, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.
3. Anh Trần Anh V2, sinh năm 2000 - Vắng mặt;  
Địa chỉ: Thôn A1, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.
4. Anh Bùi Sơn C4, sinh năm 1986 - Vắng mặt;  
Địa chỉ: Thôn A4, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.
5. Chị Lê Thị Băng T5, sinh năm 1977 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn A1, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 11/02/2019, tại khu vực rẫy trồng tiêu của hộ gia đình bà Trần Thị Kim T3, thuộc thôn A1, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đã phát hiện bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Văn X, Lương Thanh T2, Nguyễn Như Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Tuyết N, Vũ Thị Thuý Thu H2, Nguyễn Hồng S và Phạm Thị M đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Xóc đĩa”. Tạm giữ tang vật chứng của vụ án, gồm:

Tạm giữ tại sòng bạc: Tổng số tiền: 9.260.000 đồng (Chín triệu hai trăm sáu mươi ngàn đồng); 01 (một) chiếc chiếu có hoa văn, kích thước (1,2 x 2)m; 01 chiếc chiếu có hoa văn, kích thước (1,4 x 2)m; 01 chiếc chén bằng nhựa màu trắng, có đường kính 10cm; 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng có hoa văn, đường kính 18cm; 04 con vị được cắt ra từ lá bài Tây; 04 lá bài tứ lơ khơ, kích thước (5,5 x 8,5)cm, gồm các lá bài 3 chuồn, 4 chuồn, 3 cơ, 4 cơ.

Tạm giữ tại hiện trường: 01 (một) chiếc xe máy hiệu Halim, biển số 47AB-048.26.

Tạm giữ trên người các con bạc tổng số tiền: 14.650.000 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) và một số tài sản liên quan, cụ thể:

- Tạm giữ của Vũ Thị Thuý Thu H2: Số tiền 3.250.000 đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu xám cùng Sim điện thoại.

- Tạm giữ của Phạm Thị M: Số tiền 2.650.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model 1200, màu xám cùng Sim điện thoại.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn X: Số tiền 4.450.000 đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng cùng Sim điện thoại.

- Tạm giữ của Lương Thanh T2: Số tiền 2.400.000 đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh cùng Sim điện thoại.

- Tạm giữ của Nguyễn Như Q: Số tiền 100.000 đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen cùng Sim điện thoại.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn T: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số Imei 352066060908832, màu trắng cùng Sim điện thoại và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 51V1- 498.60.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Tuyết N: Số tiền 1.800.000 đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime cùng Sim điện thoại.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai:

- Nguyễn Văn T khai nhận: Vào trưa ngày 11/02/2019, trong lúc cùng bị cáo Nguyễn Văn X chơi bida tại một quán cà phê trên địa bàn xã H, thành phố B, Nguyễn Văn T nghe nói có sòng bạc chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền trong khu vực rẫy trồng tiêu thuộc thôn A1, xã H, thành phố B, nên T rủ X cùng đi đến sòng bạc để tham gia đánh bạc. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 59V1-498.60, chở X đi đến sòng bạc. Tại đây, T thấy một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đang làm cái xóc đĩa cho khoảng hơn 10 người tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi T vào tham gia đánh bạc thì người này nói hết tiền và bỏ đi. Thấy vậy, T nhận làm cái cho các con bạc đặt tiền cược. Trong đó, có các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Như Q, Nguyễn Thị Tuyết N, Lương Thanh T2, Nguyễn Hồng S và một số người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) tham gia đặt tiền cược đánh bạc cùng T. T mang theo số tiền 300.000 đồng và dùng hết số tiền này vào việc đánh bạc. T làm cái tham gia đánh bạc được khoảng 03 ván bạc thì thua hết tiền, nên chuyển lại cho X tiếp tục làm cái, còn T ra ngồi phía sau X sử dụng điện thoại chơi điện tử. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên người bị cáo T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số imei 352066060908832 là tài sản của T không dùng vào việc đánh bạc. Quá trình tham gia đánh bạc T thua số tiền 300.000 đồng.

- Nguyễn Văn X khai nhận: Lời khai của Nguyễn Văn T là đúng. X đặt cược được 02 ván thì T nói hết tiền và chuyển lại cho X làm cái xóc đĩa cho các con bạc đặt tiền cược. Khi tham gia đánh bạc X có trong người số tiền 4.000.000 đồng và dùng hết số tiền này vào việc đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi X đang làm cái xóc đĩa cho các bị cáo Nguyễn Như Q, Nguyễn Thị Tuyết N, Lương Thanh T2, Nguyễn Hồng S, Phạm Thị M và Vũ Thị Thuý Thu H2 tham gia đánh bạc, thì bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Lắk, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên người X số tiền: 4.450.000 đồng, là tiền X sử dụng vào việc đánh bạc và do thắng bạc mà có; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng là tài sản của X không dùng vào việc đánh bạc. Quá trình tham gia đánh bạc X thắng bạc số tiền 450.000 đồng.

- Các bị cáo Lương Thanh T2, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Thị Tuyết N, Vũ Thị Thuý Thu H2, Nguyễn Như Q, Phạm Thị M đều khai nhận:

Khoảng 15 giờ ngày 11/02/2019, khi biết được trong khu vực rẫy tiêu thuộc thôn A1, xã H, thành phố B có sòng bạc chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền, thì các bị cáo đi đến để tham gia đánh bạc. Tại đây, các bị cáo cùng tham gia đánh bạc

dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền, gồm có Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn T, Nguyễn Như Q, Nguyễn Thị Tuyết N, Nguyễn Hồng S, Phạm Thị M và Vũ Thị Thuý Thu H2. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang.

Khi tham gia đánh bạc, Lương Sơn T2 mang theo số tiền 2.000.000 đồng và dùng hết số tiền này vào việc đánh bạc. Thu giữ trên người T2 số tiền: 2.400.000 đồng, là tiền T2 dùng vào việc đánh bạc và do thắng bạc mà có; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, là tài sản của T không dùng vào việc đánh bạc. Quá trình tham gia đánh bạc T thắng bạc số tiền: 400.000 đồng.

Nguyễn Như Q có số tiền 400.000 đồng và dùng hết số tiền này vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang thì bị thu giữ trên người số tiền 100.000 đồng, là tiền Q dùng vào việc đánh bạc và 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen là tài sản của Q không dùng vào việc đánh bạc. Quá trình tham gia đánh bạc Q thua số tiền 300.000 đồng.

Nguyễn Hồng S mang theo số tiền 500.000 đồng và dùng hết số tiền này vào việc đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc S thua số tiền 200.000 đồng, còn lại số tiền 300.000 đồng, khi bị phát hiện S bỏ chạy và vứt bỏ số tiền này, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Nguyễn Thị Tuyết N có số tiền 1.300.000 đồng và dùng hết số tiền này vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Thu giữ trên người N số tiền 1.800.000 đồng, là tiền N dùng vào việc đánh bạc và do thắng bạc mà có; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, là tài sản của N không dùng vào việc đánh bạc. Quá trình tham gia đánh bạc N thắng bạc số tiền 500.000 đồng.

Vũ Thị Thuý Thu H2 mang theo số tiền 3.450.000 đồng và dùng hết số tiền này vào việc đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên người H2 số tiền 3.250.000 đồng, là tiền H2 dùng vào việc đánh bạc và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu xám là tài sản của H2 không dùng vào việc đánh bạc. Quá trình tham gia đánh bạc H2 thua số tiền 200.000 đồng.

Phạm Thị M dùng số tiền 50.000 đồng đặt cược vào bên “chẵn”. Trong lúc đang chờ kết quả thắng thua thì bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên người Phạm Thị M số tiền 2.650.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia model 1200 màu xám, là tài sản của M không dùng vào việc đánh bạc.

Ngoài ra, tại thời điểm lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang các bị cáo thì còn có bà Trịnh Thị T4, bà Nguyễn Thị Bích

V1 và anh Nguyễn Hữu C3 đang có mặt trong sòng bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý và trả lại tài sản cho họ. Đồng thời tiến hành trả lại cho các bị cáo các loại tài sản không liên quan đến hành vi đánh bạc.

***Tại bản án hình sự sơ thẩm số 206/2019/HSST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, đã quyết định:***

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Như Q, Phạm Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Như Q 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 21/02/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Thị M 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 21/02/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn T, Vũ Thị Thúy Thu H2, Lương Thanh T2, Nguyễn Thị Tuyết N, Nguyễn Hồng S; Xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vào các ngày 18 và 20/8/2019 các bị cáo Phạm Thị M và Nguyễn Như Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Như Q và Phạm Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với nội dung Bản cáo trạng, nội dung Bản án hình sự sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Như Q, Phạm Thị M phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Như Q, Phạm Thị M là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Q và M, cũng như các quyết định khác của Bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Như Q và Phạm Thị M khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11 tháng 02 năm 2019, tại khu vực rẫy thuộc thôn A1, xã H, thành phố B, các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn T, Vũ Thị Thuý Thu H2, Lương Thanh T2, Nguyễn Thị Tuyết N, Nguyễn Như Q, Phạm Thị M và Nguyễn Hồng S có thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Xóc đĩa”, thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại sòng bạc số tiền 9.260.000 đồng và thu giữ trên người các con bạc dùng để đánh bạc là 12.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo Q tham gia đánh bạc với số tiền 400.000 đồng; bị cáo M dùng 50.000 đồng để tham gia đánh bạc. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử các bị cáo Nguyễn Như Q và Phạm Thị M về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Như Q và Phạm Thị M xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, thì thấy: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Q 06 tháng tù, bị cáo M 06 tháng tù là thỏa đáng. Bởi lẽ các bị cáo có nhân thân xấu, ngày 24/01/2013 bị cáo Nguyễn Như Q bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm cũng về tội “Đánh bạc”; ngày 02/6/2015 bị cáo Phạm Thị M bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm cũng về tội “Đánh bạc” nhưng lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”. Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo mà cần giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp.

[3]. Đối với bị cáo Vũ Thị Thuý Thu H2 (Tên gọi khác: Vũ Thị Thu H2; F) là người không kháng cáo và không bị kháng nghị, thì thấy:

- Tại bản án số: 15/1991/HSST ngày 18/4/1991 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 24 tháng tù, về tội “Truyền bá văn hoá phẩm đồi trụy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 99 Bộ luật hình sự năm 1985.

- Ngày 09/9/2002, bị Trưởng Công an huyện R, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng theo Quyết định số 27.

- Tại bản án số: 11/2006/HSST ngày 05/01/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Như vậy, bị cáo H2 là người có nhân thân xấu, vi phạm pháp luật nhiều lần, đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc” và bị xử phạt hành chính cũng về hành vi “Đánh bạc”. Tuy gia đình bị cáo H2 là gia đình Liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng và bản thân bị cáo có tham gia tích cực trong hoạt động xã hội từ thiện, nhưng việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H2 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo là không nghiêm. Do đó, căn cứ Điều 372 của Bộ luật tố tụng hình sự, kiến nghị với Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét kháng nghị theo trình tự giám đốc thẩm để hủy Bản án sơ thẩm số 206/2019/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đối với phần hình phạt của bị cáo Vũ Thị Thúy Thu H2.

[4]. Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo Nguyễn Như Q và Phạm Thị M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Như Q và Phạm Thị M, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 206/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về hình phạt đối với các bị cáo.

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 (Áp dụng thêm khoản 2 đối với bị cáo Nguyễn Như Q) Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo **NGUYỄN NHƯ Q** 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 21/02/2019.

- Xử phạt bị cáo **PHẠM THỊ M** 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 21/02/2019.

[3]. Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Như Q và Phạm Thị M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét kháng nghị theo trình tự giám đốc thẩm để hủy Bản án sơ thẩm số 206/2019/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đối với phần hình phạt của bị cáo Vũ Thị Thúy Thu H2.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Y Phi Kbuôr**